

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

Số: 19 /BC-HĐTDQH

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 24/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Hội đồng thẩm định); Quyết định số 28/QĐ-HĐTDQH ngày 21/03/2022 của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quy hoạch). Ngày 16/02/2023, tại trụ sở Chính phủ, Hội đồng thẩm định đã tiến hành phiên họp thẩm định Quy hoạch dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang; Hội đồng thẩm định đánh giá Quy hoạch với những nội dung cụ thể như sau:

I. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH

1. Hồ sơ trình thẩm định

Hồ sơ trình thẩm định Quy hoạch đảm bảo đầy đủ theo quy định của pháp luật về quy hoạch, gồm:

- Các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị thẩm định quy hoạch: số 3904/BNN-TCTL ngày 20 tháng 6 năm 2022; số 8434/BNN-TCTL ngày 14 tháng 12 năm 2022;
- Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Báo cáo tóm tắt quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Dự thảo Tờ trình của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch;
- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch;
- Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến của các bộ, ngành, địa phương;
- Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định;
- Văn bản góp ý của các Bộ, ngành, địa phương;
- Báo cáo tính toán chuyên đề; Bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định

Theo quy định tại Điều 37, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 7/5/2019 của Chính phủ, Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định đã gửi Hồ sơ quy hoạch tới các thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến.

Cơ quan thường trực đã nhận được ý kiến tham gia của 22/27 thành viên Hội đồng thẩm định, trong đó có 03/03 ý kiến tham gia của thành viên là ủy viên phản biện. Ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định và báo cáo tiếp thu, giải trình của Cơ quan lập quy hoạch được Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp trong hồ sơ trình Hội đồng thẩm định. Căn cứ khoản 5 Điều 34 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP, Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định đã tổng hợp, xây dựng báo cáo nhận xét, đánh giá quy hoạch.

Cơ quan lập quy hoạch đã thực hiện tiếp thu, giải trình ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định và hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định. Đồng thời, trên cơ sở phiếu đánh giá quy hoạch, các ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng thẩm định tại phiên họp thẩm định ngày 16/02/2023, Cơ quan thường trực Hội đồng đã tổng hợp, chỉ đạo Cơ quan lập quy hoạch bổ sung tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch.

II. VỀ TỔ CHỨC PHIÊN HỌP THẨM ĐỊNH

Theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP, quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đủ điều kiện để tổ chức họp Hội đồng thẩm định.

Ngày 16/02/2023, Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp thẩm định Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 tại trụ sở Chính phủ dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang - Chủ tịch Hội đồng cùng với sự tham gia của 22 thành viên Hội đồng. Nội dung phiên họp thẩm định được tổng hợp cụ thể tại Biên bản phiên họp Hội đồng thẩm định quy hoạch.

Hội đồng thẩm định tiến hành đánh giá thông qua hồ sơ quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Dự thảo Báo cáo thẩm định bằng phiếu đánh giá.

Kết quả cụ thể: 23/23 phiếu đồng ý thông qua quy hoạch (đạt 100%), trong đó có 13/23 phiếu nhất trí thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung; có 10/23 phiếu thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Thành viên Hội đồng thẩm định thống nhất nội dung quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được lập phù hợp với quy định của pháp luật về quy hoạch và nhiệm vụ lập quy hoạch được

phê duyệt. Các ý kiến của ủy viên phản biện đánh giá quy hoạch thực hiện công phu, nghiêm túc, bảo đảm tính kế thừa, khối lượng công việc lớn, có nghiên cứu mới; nội dung tuân thủ với yêu cầu của pháp luật về quy hoạch và pháp luật có liên quan. Các nội dung góp ý của thành viên hội đồng được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải trình, tiếp thu đầy đủ.

Theo quy định tại Điều 32 Luật Quy hoạch và các nội dung tại mục VIII Phụ lục 2 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 7/5/2019, nội dung thẩm định quy hoạch tập trung vào các vấn đề sau:

1. Sự phù hợp với nhiệm vụ lập quy hoạch

Các thành viên Hội đồng thẩm định, trong đó có 03 Ủy viên phản biện đánh giá hồ sơ Quy hoạch đã đầy đủ thành phần, cấu trúc hồ sơ theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và nhiệm vụ lập quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1869/QĐ-TTg ngày 23/12/2019.

Tên gọi, tầm nhìn quy hoạch phù hợp theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt. Quy hoạch đã bao gồm định hướng dài hạn đến năm 2100 tại một số vùng chịu tác động lớn của nguồn nước và biến đổi khí hậu.

Về phân vùng quy hoạch được thực hiện dựa trên đặc điểm điều kiện tự nhiên, nguồn nước, lưu vực sông và đặc trưng các loại hình thiên tai trong khu vực, kế thừa phân vùng tại Chiến lược thủy lợi Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chiến lược Quốc gia về phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Đề án Bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tuy nhiên, quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phân thành 06 vùng. Do đó, để đảm bảo đồng bộ Hội đồng thẩm định đề nghị điều chỉnh phân thành 06 vùng; trong đó, vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, gồm 2 tiểu vùng là: Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ.

2. Sự tuân thủ quy trình lập quy hoạch

Quy trình lập quy hoạch được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 16, Điều 18, Điều 19 Luật Quy hoạch và Điều 30 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP (gồm: trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch, lựa chọn Tư vấn lập quy hoạch; Hội thảo; lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Hội nghề nghiệp và các cơ quan liên quan; đăng tải lấy ý kiến trên trang thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; lấy ý kiến Thành viên Hội đồng thẩm định; tiếp thu, giải trình ý kiến; hoàn thiện hồ sơ quy hoạch).

Quy hoạch đã được lập theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định của pháp luật. Quy hoạch đã kế thừa kết quả các quy hoạch, đề tài nghiên cứu có liên quan; đã áp dụng các phương pháp, công cụ tính toán tiên tiến trong tính toán, dự báo...

3. Về phân tích, đánh giá yếu tố, điều kiện tự nhiên, nguồn lực, bối cảnh và thực trạng về phân bố và sử dụng không gian của hệ thống kết cấu hạ tầng thuỷ lợi và phòng, chống thiên tai

Báo cáo quy hoạch đã cập nhật thông tin về điều kiện tự nhiên, nguồn lực, bối cảnh và thực trạng về phân bố không gian của hệ thống kết cấu hạ tầng thủy lợi và thiên tai, đã đánh giá kỹ kết quả thực hiện quy hoạch thời kỳ trước, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, các mục tiêu đạt và chưa đạt.

Trong tính toán, phân tích; Hội đồng thẩm định đề nghị làm rõ hơn thực trạng hạ thấp mực nước trên sông Hồng, cập nhật đầy đủ các thông tin liên quan như phát triển thương mại sông Mê Công (phát triển thủy điện, chuyền nước, gia tăng sử dụng nước) và phân tích tác động đến diễn biến nguồn nước về vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Dữ liệu đầu vào của Quy hoạch đã được cập nhật bổ sung, đầy đủ; thực hiện kế thừa nghiên cứu các Quy hoạch đã được phê duyệt như: Quy hoạch Tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2050, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch giao thông đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2050, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Về dự báo xu thế phát triển, kịch bản phát triển và biến đổi khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến phòng, chống thiên tai và thuỷ lợi

Trong tính toán, dự báo Quy hoạch sử dụng kịch bản biến đổi khí hậu năm 2016, có tham khảo và bổ sung các dự báo theo kịch bản biến đổi khí hậu năm 2020. Tại báo cáo quy hoạch đã trình bày về dự báo xu thế biến đổi khí hậu làm đầu vào cho các kịch bản, đã rà soát, bổ sung thuyết minh rõ hơn về kịch bản trong các báo cáo quy hoạch.

Trên cơ sở ý kiến của một số thành viên Hội đồng thẩm định, Cơ quan lập quy hoạch đã rà soát cụ thể đảm bảo việc đề xuất tần suất tưới, tiêu, chống lũ phù hợp đối với các vùng; kết hợp với giải pháp phi công trình để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đầu tư tiết kiệm, hiệu quả. Ngoài ra, quy hoạch cũng đã dự báo các biến động cực đoan về lượng mưa gây ngập úng, tác động của phát triển hạ tầng (công nghiệp hóa, đô thị hóa, phát triển các khu dân cư).

5. Về đánh giá liên kết ngành, liên kết vùng trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng phòng chống thiên tai và thuỷ lợi

Quy hoạch được lập phù hợp với Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược phát triển thủy lợi Việt Nam, Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai, Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước, Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy

hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch ngành giao thông đã được phê duyệt. Giải pháp về quy hoạch có tính đồng bộ, liên kết với kết cấu hạ tầng các ngành như: đê kết hợp đường giao thông, cầu kết hợp cống, kênh kết hợp giao thông thủy; hồ chứa kết hợp phát điện, du lịch; kết hợp quốc phòng, an ninh...

Quy hoạch đã làm rõ sự liên kết, thống nhất giữa phương án hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai, như việc nâng cấp các hồ chứa thủy lợi, thủy điện phục vụ tăng nguồn trữ đảm bảo cấp nước, đồng thời cũng tăng mức đảm bảo an toàn hồ đập, tăng khả năng điều tiết cát, giảm lũ cho hạ du, kết nối hệ thống đô thị và hạ tầng cấp, thoát nước, chống ngập, thoát lũ...

6. Về xác định yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội đối với lĩnh vực phòng chống thiên tai và thuỷ lợi, cơ hội và thách thức

Quy hoạch cơ bản đã xác định rõ các thách thức và cơ hội, yêu cầu trọng tâm của phát triển đối với lĩnh vực thủy lợi và phòng, chống thiên tai. Các số liệu phục vụ cho phân tích, đánh giá được trích dẫn từ các nguồn chính thống, tin cậy. Nội dung phân tích, đánh giá đáp ứng yêu cầu hoạch định và phát triển lĩnh vực thủy lợi và phòng, chống thiên tai trong kỳ quy hoạch.

7. Về quan điểm, mục tiêu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng phòng, chống thiên tai và thuỷ lợi

Quy hoạch xác định thống nhất, xuyên suốt về quan điểm, mục tiêu đối với các vấn đề tồn tại lớn của kết cấu hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai lớn có tính đặc trưng tại các vùng và đề xuất các giải pháp, lộ trình giải quyết cơ bản phù hợp, đáp ứng yêu cầu giai đoạn thiết kế quy hoạch.

Cụ thể, đối với mục tiêu, nội dung phục hồi, bổ sung nguồn nước trên một số sông, kênh đang bị ô nhiễm nhằm đảm bảo chất lượng nước đáp ứng yêu cầu cho các hoạt động sử dụng nước, góp phần bảo vệ môi trường được nghiên cứu, đề xuất phù hợp với nội dung quy định tại Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt, đồng bộ và thống nhất với Luật Thủy lợi, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch.

8. Về phương án phát triển kết cấu hạ tầng thuỷ lợi, phòng, chống thiên tai trong phạm vi cả nước và các vùng lãnh thổ

Quy hoạch đã tập trung đề xuất các phương án, giải pháp công trình thủy lợi, công trình phòng, chống thiên tai lớn, xây dựng nguyên tắc, luận cứ để xuất danh mục công trình trọng điểm ưu tiên theo cấp độ quốc gia, vùng, liên tỉnh, cụ thể như sau:

- Đối với vấn đề hạ thấp mực nước dòng chính sông Hồng: Quy hoạch đề xuất xây dựng các công trình điều tiết trên dòng chính để nâng mực nước trên sông Hồng tại hạ lưu cống Xuân Quan, trên sông Đuống tại hạ lưu cống Long Thủ để tiếp nước thuận lợi cho các hệ thống thủy lợi. Đồng thời, cần tập trung các giải

pháp cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình hiện có để bảo đảm cấp nước phục vụ sản xuất.

- Đối với phương án xây dựng một số công trình trên dòng chính, gồm: Đập Cảm Hoàng, đập dâng sông Lam, công trình kiểm soát nguồn nước trên sông Vàm Cỏ, công trình kiểm soát nguồn nước trên sông Hàm Luông... đây là các giải pháp công trình lớn, có tác động lâu dài đến cả thượng lưu và hạ lưu của lưu vực sông. Đồng thời, kết hợp giải pháp điều chỉnh cơ cấu sản xuất bao đảm phù hợp với nguồn nước trên các lưu vực sông trong từng giai đoạn.

- Việc đề xuất xây dựng mới đê sông, công dưới đê dọc theo các sông chính ở các tỉnh ven biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long, trong đó đảm bảo khép kín, nâng cao hiệu quả kiểm soát mặn, giữ ngọt được nghiên cứu trên cơ sở dự báo, đánh giá các tác động đến nguồn nước dựa trên kết quả tính toán thông qua các mô hình toán. Quy hoạch chỉ đề xuất sơ bộ về vị trí và quy mô, chi tiết sẽ được tiếp tục nghiên cứu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư các dự án.

- Trên cơ sở một số ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định, Quy hoạch đã bổ sung, hoàn thiện giải pháp về truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò của công tác phòng, chống thiên tai và thủy lợi; làm rõ hơn các giải pháp thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

9. Về danh mục dự án quan trọng quốc gia, dự án ưu tiên đầu tư của ngành và thứ tự ưu tiên thực hiện

Quy hoạch đã sắp xếp ưu tiên đầu tư xây dựng công trình cho các vùng cụ thể: Giải pháp khắc phục hạ thấp mực nước, xói lở lòng dẫn, ô nhiễm nguồn nước vùng Đồng bằng sông Hồng; điều hòa, kiểm soát, điều tiết nguồn nước, phòng, chống sạt lở đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long; phát triển hồ chứa nhỏ phân tán, sử dụng nước tại các hồ chứa thủy điện tại vùng Tây Nguyên; cắt lũ, giảm lũ, kết nối, liên kết nguồn nước đối với tiểu vùng Nam Trung Bộ; bảo đảm an toàn hồ chứa, thoát lũ ra biển đối với tiểu vùng Bắc Trung Bộ ... Danh mục các dự án đã được thực hiện phân kỳ đầu tư giai đoạn đến năm 2030, giai đoạn sau năm 2030.

10. Về giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch

Hội đồng thẩm định đề nghị tiếp tục rà soát nguồn lực thực hiện quy hoạch phù hợp với khả năng nguồn vốn từng giai đoạn; cơ cấu nguồn vốn, trách nhiệm đầu tư của Trung ương, địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách năm 2015; đồng thời, tiếp tục hoàn thiện giải pháp huy động nguồn lực trong đó nghiên cứu tăng cường, khuyến khích và huy động các nguồn lực ngoài ngân sách xã hội hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hạ tầng thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

Nội dung này sẽ cần tiếp tục được nghiên cứu kỹ lưỡng, chi tiết hơn tại Kế hoạch, chính sách, giải pháp thực hiện quy hoạch theo quy định tại Điều 45, 46 Luật Quy hoạch.

11. Đối với dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt quy hoạch

Cơ quan lập quy hoạch tiếp thu đầy đủ ý kiến của các Bộ và thành viên Hội đồng, hoàn thiện Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch theo quy định.

V. KẾT LUẬN

1. Hội đồng thẩm định đánh giá dự thảo hồ sơ quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt.

2. Hội đồng thẩm định nhất trí thông qua Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với kết quả 23/23 phiếu đồng ý thông qua quy hoạch (đạt 100%), trong đó có 13/23 phiếu nhất trí thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung và 10/23 phiếu thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì rà soát hồ sơ quy hoạch theo kết luận của Hội đồng thẩm định; đóng dấu, xác nhận vào hồ sơ, tài liệu quy hoạch theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ.

4. Hồ sơ quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đủ điều kiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trên đây là báo cáo thẩm định quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050./

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang;
- Các Bộ: NN&PTNT, KHĐT;
- Thành viên Hội đồng thẩm định;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Cao Lục, các Vụ: NN, TH, CN;
- Lưu: VT, HĐTDQH (2) Tuynh. 33

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

